

## ĐỀ ÁN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2020

### 1. Thông tin chung (tính đến thời điểm xây dựng Đề án):

#### 1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu) và địa chỉ trang thông tin điện tử của trường

- Tên tiếng Việt: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA TOKYO VIỆT NAM**
- Tên tiếng Anh: **TOKYO HUMAN HEALTH SCIENCES UNIVERSITY VIETNAM**
- Địa chỉ: ST-01, Khu đô thị thương mại & du lịch Văn Giang (Ecopark), huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.
- Số điện thoại: (+84) 868 217 406 và (+84-24) 6664 0325
- Fax: (+84-04) 6664 0305
- Email: [dhyktokyo.vn@moet.edu.vn](mailto:dhyktokyo.vn@moet.edu.vn)
- Website: <http://tokyo-human.edu.vn>
- Năm thành lập: 2016
- Loại hình trường đào tạo: Ngoài công lập
- Sứ mệnh:

Trong xã hội toàn cầu, để con người có niềm tin vào tương lai, cùng xây dựng một xã hội giàu đẹp, tự do và hòa bình thì sức khỏe là vô cùng quan trọng. Chúng tôi thành lập Trường Đại học Y khoa tại Việt Nam với sứ mệnh đào tạo những cán bộ y tế trình độ cao, giàu lòng nhân ái và sẵn sàng hội nhập với thế giới.

Cùng với việc đào tạo trong lĩnh vực y tế, trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam sẽ nuôi dưỡng khả năng sáng tạo và tính nhân văn, giúp trau dồi tinh thần tự lập, tương trợ lẫn nhau của đội ngũ cán bộ y tế để “mang lại sức khỏe, hạnh phúc” cho cộng đồng.

#### 1.2. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

##### 1.2.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

Năm 2018 và năm 2019: gồm hai phương thức

- Phương thức 1: Xét điểm THPT Quốc gia theo 4 tổ hợp môn: A0 (Toán – Vật lý – Hóa học), A01 (Toán – Vật lý – Tiếng Anh), B00 (Toán – Hóa học – Sinh



học), B08 (Toán – Sinh học – Tiếng Anh).

- Phương thức 2: Kết hợp xét hồ sơ và phỏng vấn.

### 1.2.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

(lấy từ kết quả của Kỳ thi THPT quốc gia)

Khối ngành/ Ngành/ Nhóm ngành/tổ hợp xét tuyển	Năm tuyển sinh - 2018			Năm tuyển sinh - 2019		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
Nhóm ngành VI Ngành Điều dưỡng Tổ hợp: A00, A01, B00 và B08	110	28	15	110	15	18
Nhóm ngành VI Ngành kỹ thuật phục hồi chức năng Tổ hợp: A00, A01, B00 và B08	80	17	15	80	7	18
Nhóm ngành VI Ngành kỹ thuật xét nghiệm y học Tổ hợp: A00, A01, B00 và B08	38	7	15	38	8	18
Nhóm ngành VI Ngành kỹ thuật hình ảnh y học Tổ hợp: A00, A01, B00 và B08	38	10	15	38	6	18
Nhóm ngành VI Ngành dụng cụ chỉnh hình chân tay giả Tổ hợp: A00, A01, B00 và B08	30	0	15	30	0	18
<b>Tổng</b>	296	62		296	36	

## 2. Các thông tin của năm tuyển sinh:

### 2.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

**2.2. Phạm vi tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước.

**2.3. Phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển):**

Trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam thực hiện 2 hình thức xét tuyển, một là xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2020, hai là xét tuyển theo kết quả học tập THPT và phỏng vấn. Thí sinh có thể chọn một trong hai hình thức, hoặc cả hai hình thức để dự thi.

**2.3.1. Phương thức 1: Xét kết quả bài thi THPT Quốc gia:**

- Đối tượng: Thí sinh sử dụng kết quả bài thi THPT Quốc gia năm 2020 ở 4 tổ hợp môn: A00 (Toán – Vật lý – Hóa học), A01 (Toán – Vật lý – Tiếng Anh), B00 (Toán – Hóa học – Sinh học), B08 (Toán – Sinh học – Tiếng Anh).
- Các ngành xét tuyển: Tất cả các ngành của Nhà trường.

**2.3.2. Phương thức 2: Kết hợp xét hồ sơ và phỏng vấn:**

- Đối tượng: Thí sinh không sử dụng kết quả bài thi THPT Quốc gia năm 2020 và đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Các ngành xét tuyển: Tất cả các ngành của Nhà trường.

**2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành/Khối ngành, theo từng phương thức tuyển sinh và trình độ đào tạo**

STT	Ngành	Mã ngành	Tổng chỉ tiêu	Kết hợp xét hồ sơ và phỏng vấn	Xét tuyển kết quả thi THPT Quốc gia
1.	Điều dưỡng	7720301	110	66 (60%)	44 (40%)
2.	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	80	48 (60%)	32 (40%)
3.	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	38	23 (60%)	15 (40%)
4.	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	38	23 (60%)	15 (40%)
5.	Dụng cụ chỉnh hình chân tay giả	7720399	30	18 (60%)	12 (40%)
<b>Tổng</b>			<b>296</b>	<b>178</b>	<b>118</b>

**2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT**

Theo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.



**2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường: mã số trường, mã số ngành, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển...**

- Mã trường: THU

- Mã ngành: như bảng 2.4 ở trên

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Thí sinh được chọn 1 trong 2 hoặc cả 2 phương thức để xét tuyển;

+ Thí sinh được ĐKXT không giới hạn số lượng nguyện vọng và phải sắp xếp thứ tự nguyện vọng theo mức độ ưu tiên, từ cao xuống thấp;

+ Trong cùng ngành, 4 tổ hợp xét tuyển đều được sử dụng tương đương, không có sự chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp.

+ Điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển: Trường hợp các thí sinh có tổng điểm các môn thi của tổ hợp xét tuyển bằng nhau thì xét ưu tiên môn Toán với khối A00 và A01, ưu tiên môn Sinh học với khối B00 và B08.

**2.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; hình thức nhận hồ sơ ĐKXT/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo...**

**2.7.1. Đối với hình thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2020**

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**2.7.2. Đối với hình thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT & phỏng vấn**

**2.7.2.1. Điều kiện xét tuyển:** thí sinh thỏa mãn 1 trong 4 điều kiện dưới đây được phép nộp hồ sơ xét tuyển

- Thí sinh có điểm trung bình các môn cả năm lớp 10, 11 và điểm trung bình các môn học kì I lớp 12 đạt  $\geq 6,8$  điểm trở lên.

- Thí sinh có tổng điểm trung bình môn học kì I của lớp 12 đối với 3 môn thuộc 1 trong 4 tổ hợp **A00**(Toán, Lý, Hóa), **A01**(Toán, Lý, Tiếng Anh), **B00** (Toán, Hóa, Sinh), **B08** (Toán, Sinh, Tiếng Anh)  $\geq 21$  điểm.

- Thí sinh xếp loại học lực lớp 12 đạt loại KHẢ trở lên và có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật do Quỹ giao lưu quốc tế Nhật Bản trình độ từ N4 trở lên, được cấp trong vòng 02 (hai) năm tính đến ngày đăng kí dự thi.

- Thí sinh đã hoàn thành chương trình học tập của nước ngoài tương đương THPT.

**2.7.2.2. Hồ sơ đăng kí xét tuyển:**

- Phiếu đăng kí xét tuyển (theo mẫu của nhà trường);

- Bài luận (theo mẫu);

- Bản sao Bảng điểm hoặc Học bạ THPT;
- Bản sao Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời hoặc Bằng tốt nghiệp THPT
- 02 ảnh chân dung 4x6
- Lệ phí xét tuyển 200.000 VNĐ
- Bản sao Chứng chỉ tiếng Nhật còn giá trị hiệu lực (nếu có)

### **2.7.2.3. Hình thức nhận đăng kí xét tuyển:**

Thí sinh có thể gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Phòng tuyển sinh nhà trường theo địa chỉ sau:

Trường ĐH y khoa Tokyo Việt Nam - Phòng tuyển sinh Địa chỉ: ST-01, khu đô thị Ecopark, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên SĐT: (024) 6664 0325 / 086 821 7406

### **2.7.2.4. Thời gian nhận hồ sơ và phỏng vấn (dự kiến):**

Thí sinh có thể nộp hồ sơ theo các đợt sau (trừ ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật)

<b>Đợt nhận hồ sơ</b>	<b>Thời gian nhận hồ sơ</b>	<b>Thời gian phỏng vấn</b>
I	01/6 ~ 12/6/2020	14/6/2020 (Chủ nhật)
II	15/6 ~ 03/7/2020	05/7/2020 (Chủ nhật)
III	03/8 ~ 12/8/2020	17/8/2020 (thứ Hai)
IV	17/8 ~ 21/8/2020	25/8/2020 (thứ Ba)
V	25/8 ~ 04/9/2020	08/9/2020 (thứ Ba)
VI	07/9 ~ 14/9/2020	15/9/2020 (thứ Ba)
VII	14/9 ~ 22/9/2020	23/9/2020 (thứ Tư)
VIII	23/9 ~ 02/10/2020	05/10/2020 (thứ Hai)
IX	05/10 ~ 12/10/2020	13/10/2020 (thứ Ba)



### **2.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển;...**

Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển...**

#### **2.9.1. Đối với hình thức xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2020**

Lệ phí xét tuyển thu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **2.9.2. Đối với hình thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT & phỏng vấn**

- Lệ phí xét tuyển: 200.000đ/thí sinh/lượt thi.

- Hình thức nộp lệ phí:

- **Cách 1:** Nộp lệ phí thi kèm theo hồ sơ đăng ký xét tuyển và gửi theo đường bưu điện;
- **Cách 2:** Nộp trực tiếp tại Phòng tuyển sinh - Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam.
- **Cách 3:** Nộp chuyển khoản đến tài khoản của Nhà trường theo thông tin chuyển khoản như sau:
  - Tên tài khoản: Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam
  - Số tài khoản: 0591 000 66 8888
  - Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Vietnam (Vietcombank), chi nhánh Hưng Yên
  - Nội dung chuyển khoản: Nộp lệ phí ĐKXT 2020, [Họ tên thí sinh]; [Số CMND/thẻ CCCD/Hộ chiếu của thí sinh]

**2.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có)**

Mục	Sinh viên năm thứ nhất
Phí nhập học	13.000.000
Học phí	61.000.000
Phí thực hành, thực tập	5.500.000
Phí cơ sở vật chất	4.600.000
<b>Tổng</b>	<b>84.100.000</b>

*Lưu ý: sinh viên năm thứ 2 trở đi không phải nộp phí nhập học.*

Ngày tháng năm 2020

**HIỆU TRƯỞNG**



**TS. KUSUMI MARI**